

ÁP DỤNG NGUYÊN TẮC CÓ ĐI CÓ LẠI TRONG CÔNG NHẬN VÀ CHO THI HÀNH BẢN ÁN, QUYẾT ĐỊNH DÂN SỰ CỦA TÒA ÁN NƯỚC NGOÀI TẠI TRUNG QUỐC VÀ GỢI MỞ CHO VIỆT NAM

PHẠM THỊ HỒNG MỸ*

Ngày nhận bài: 21/11/2023

Ngày phản biện: 15/12/2023

Ngày đăng bài: 31/03/2024

Tóm tắt:

Áp dụng nguyên tắc có đi có lại trong công nhận và cho thi hành bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài là một trong những nguyên tắc, căn cứ để tòa án giải quyết việc dân sự có yếu tố nước ngoài. Tuy nhiên, khái niệm, cách thức áp dụng hay nghĩa vụ chứng minh trong quy định pháp luật chưa rõ ràng, đầy đủ. Vì thế, bài viết sẽ tập trung phân tích: (1) Quy định pháp luật và thực tiễn áp dụng nguyên tắc có đi có lại trong công nhận và cho thi hành bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài tại Trung Quốc; (2) So sánh điểm tương đồng và khác biệt giữa Việt Nam và Trung Quốc để đề xuất việc hoàn thiện pháp luật và áp dụng thống nhất nguyên tắc này trong thực tiễn tại Việt Nam.

Từ khóa:

Công nhận và cho thi hành bản án, quyết định dân sự; nguyên tắc có đi có lại; tòa án nước ngoài.

Abstract:

Applying the principle of reciprocity in recognition and enforcement civil judgments and decisions of foreign courts is one of the principles and grounds for courts to resolve civil matters involving foreign elements. However, the concept, method of application, burden of proof in the law are not clear and complete. Therefore, the article will focus on analyzing: (1) Legal regulations and practice of applying the principle of reciprocity in recognition and enforcement of civil judgments and decisions of foreign courts in China national; (2) Compare the similarities and differences between Vietnam and China to propose improving the law and consistently applying this principle in practice in Vietnam.

Keywords:

Recognition and enforcement of civil judgments and decisions; the principle of reciprocity; foreign courts.

* ThS, Giảng viên Khoa Luật – Trường Đại học Sài Gòn; Email: pthmy@sgu.edu.vn

1. Đặt vấn đề

Nguyên tắc có đi có lại là nguyên tắc được áp dụng chung của pháp luật quốc tế khi công nhận và cho thi hành bản án của Tòa án nước ngoài, là cơ sở quan trọng để Tòa án trong nước công nhận và cho thi hành bản án của Tòa án nước ngoài đã có hiệu lực, trong trường hợp điều ước quốc tế không có quy định. Nguyên tắc có đi có lại trong công nhận và cho thi hành bản án của tòa án nước ngoài có nghĩa là trong cùng một điều kiện, quốc gia sẽ công nhận và cho thi hành bản án của tòa án nước ngoài với tiền đề là quốc gia đó đã công nhận và cho thi hành bản án của tòa án nước mình.

Trung Quốc là quốc gia có rất nhiều điểm tương đồng với Việt Nam về kinh tế, chính trị, xã hội, pháp luật. Về áp dụng nguyên tắc có đi có lại trong công nhận và cho thi hành bản án, quyết định của tòa án nước ngoài ở Trung Quốc, trong thực tiễn tư pháp gần đây, đã có sự chuyển biến hết sức tích cực, chuyển từ có đi có lại thực tế sang có đi có lại pháp lý nhằm thúc đẩy việc thi hành phán quyết của tòa án nước ngoài. Cho nên, với việc nghiên cứu nguyên tắc có đi có lại trong công nhận và cho thi hành bản án, quyết định của tòa án nước ngoài ở Trung Quốc từ góc độ văn bản quy định đến thực tiễn áp dụng, so sánh với Việt Nam để đề xuất giải pháp cho Việt Nam sẽ là rất cần thiết.

2. Quy định pháp luật và thực tiễn áp dụng nguyên tắc có đi có lại trong công nhận và cho thi hành bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài tại Trung Quốc

Trung Quốc là một trong những quốc gia ở châu Á thuộc hệ thống pháp luật xã hội chủ nghĩa với các đạo luật thành văn. Vấn đề công nhận và cho thi hành bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài được thực thi theo Luật tố tụng dân sự; các diễn giải tư pháp và các điều ước quốc tế mà Trung Quốc là thành viên. Trong trường hợp không có điều ước quốc tế thì áp dụng theo nguyên tắc có đi có lại. Ngoài các hiệp định tương trợ tư pháp song phương thì hiện nay Trung Quốc vẫn không có điều ước quốc tế đa phương nào áp dụng cho các đơn yêu cầu công nhận và cho thi hành các bản án của tòa án nước ngoài tại Trung Quốc¹. Mặc dù đại diện của phái đoàn Trung Quốc đã tham dự lễ bế mạc Phiên họp ngoại giao lần thứ 22 của Hội nghị La Haye về Tư pháp Quốc tế (HCCH) vào ngày 2 tháng 7 năm 2019 và ký Văn kiện cuối cùng của Công ước La Hay 2019 về công nhận và thi hành phán quyết nước ngoài trong lĩnh vực dân sự hoặc các vấn đề thương mại (Công ước La Hay 2019), tuy nhiên, cho đến thời điểm này Trung Quốc vẫn chưa phê chuẩn Công ước La Hay 2019. Như vậy, trừ khi Trung Quốc phê chuẩn Công ước thì hiện nay việc

¹ Li Wenke (2022), *Đánh giá việc áp dụng nguyên tắc có đi có lại trong việc công nhận và thi hành các bản án dân sự và thương mại của tòa án nước ngoài trong bối cảnh “Sáng kiến Vành đai và Con đường”*, <https://www.chinalaw.org.cn/portal/article/index/id/31055.html>, truy cập ngày 11/11/2023.

công nhận và cho thi hành bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài vẫn được xem xét dựa theo hai nguyên tắc chính: có điều ước quốc tế và theo nguyên tắc có đi có lại.

Văn bản hướng dẫn trong việc áp dụng nguyên tắc có đi có lại:

Vấn đề công nhận và cho thi hành bản án, quyết định của tòa án nước ngoài tại Trung Quốc được điều chỉnh bởi các văn bản sau đây: (1) Luật tố tụng dân sự được sửa đổi năm 2023; (2) Giải thích của Tòa án Nhân dân tối cao về việc áp dụng Luật Tố tụng Dân sự của Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa (sửa đổi năm 2022); (3) Một số quy định của Tòa án nhân dân tối cao về tổng đạt giấy tờ tư pháp trong các vụ án dân sự hoặc thương mại liên quan đến nước ngoài (Bản sửa đổi năm 2020); (4) Biên bản ghi nhớ về Hội nghị chuyên đề về xét xử hàng hải và thương mại có yếu tố nước ngoài của các tòa án ở Trung Quốc năm 2022; (4) điều ước quốc tế giữa Trung Quốc với một số quốc gia về công nhận và cho thi hành².

Luật Tố tụng dân sự năm 1991 được sửa đổi bổ sung năm 2007, 2012, 2017, 2021 và 2023 (tổng cộng 05 lần sửa đổi, lần sửa đổi thứ 05 là vào tháng 9 năm 2023, có hiệu lực vào ngày 01 tháng 01 năm 2024). Theo đó, Sửa Điều 288 thành Điều 298 và sửa đổi như sau: “*Trong trường hợp bản án hoặc quyết định đã có hiệu lực pháp luật của tòa án nước ngoài yêu cầu Tòa án nhân dân công nhận và cho thi hành thì các bên nộp đơn trực tiếp lên tòa án nhân dân trung cấp có thẩm quyền công nhận và cho thi hành hoặc tòa án nước ngoài cũng có thể nộp đơn xin công nhận và cho thi hành theo quy định của các điều ước quốc tế mà quốc gia đó và Cộng hòa nhân dân Trung Hoa đã ký kết hoặc gia nhập hoặc theo nguyên tắc có đi có lại*”.

Sửa Điều 289 thành Điều 299 và sửa đổi thành như sau: “*Bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án nước ngoài yêu cầu công nhận và cho thi hành phải tuân theo điều ước quốc tế đã ký kết hoặc gia nhập của Cộng hòa nhân dân Trung Hoa hoặc sau khi xem xét theo nguyên tắc có đi có lại được coi là không vi phạm các nguyên tắc cơ bản của luật pháp Cộng hòa nhân dân Trung Hoa và không gây tổn hại đến chủ quyền, an ninh quốc gia, nếu đúng vì lợi ích chung của xã hội thì phán quyết công nhận giá trị pháp lý, nếu cần thi hành thì ra lệnh thi hành và việc thi hành theo quy định có liên quan của Luật này*”.

Để tạo áp dụng trên thực tiễn được thống nhất, Tòa án nhân dân tối cao Trung Quốc đã ban hành văn bản: Giải thích của Tòa án nhân dân tối cao về áp dụng Luật Tố tụng dân

² Tlđd 1.

sự của Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa năm 2022³. Điều 542 hướng dẫn rằng: “*Trường hợp một bên nộp đơn yêu cầu tòa án nhân dân trung cấp có thẩm quyền tại Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa yêu cầu công nhận và cho thi hành bản án hoặc quyết định có hiệu lực pháp luật của tòa án nước ngoài, nếu quốc gia nơi tòa án đặt trụ sở và Cộng hòa nhân dân Trung Hoa chưa ký kết hoặc cùng tham gia điều ước quốc tế, không có quan hệ qua lại, phán quyết bác đơn, trừ trường hợp đương sự nộp đơn yêu cầu tòa án nhân dân công nhận bản án ly hôn đã có hiệu lực pháp luật của tòa án nước ngoài. Nếu đơn yêu cầu công nhận và cho thi hành bị phán quyết bác bỏ thì đương sự có quyền khởi kiện ra tòa án nhân dân*” và Điều 547 cũng thể hiện nội dung: “*Trường hợp tòa án của một quốc gia không có hiệp định tương trợ tư pháp cũng như không có bất kỳ quan hệ đối ứng nào với Trung Quốc trực tiếp yêu cầu tòa án nhân dân thực hiện tương trợ tư pháp mà không thông qua các kênh ngoại giao, thì tòa án nhân dân đó phải trả lại yêu cầu và giải thích lý do*”.

Vào tháng 1 năm 2022, Tòa án nhân dân tối cao Trung Quốc đã ban hành: Biên bản ghi nhớ về Hội nghị chuyên đề về xét xử hàng hải và thương mại có yếu tố nước ngoài của các tòa án ở Trung Quốc (Biên bản ghi nhớ). Lưu ý là đây không phải là một văn bản quy phạm ràng buộc về mặt pháp lý như cách giải thích của cơ quan tư pháp mà chỉ là văn bản thể hiện sự nhất trí của đa số các thẩm phán, dùng làm hướng dẫn trong các phiên xét xử của họ. Đặc biệt, văn bản này sẽ không được áp dụng cho việc công nhận và thi hành các phán quyết liên quan đối với các trường hợp phá sản, sở hữu trí tuệ, cạnh tranh không lành mạnh và chống độc quyền. Đây được xem là văn bản tư pháp tạo dấu ấn chuyên biệt tích cực về vấn đề công nhận và cho thi hành bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài tại Trung Quốc. Nội dung của văn bản đã có hướng dẫn rõ ràng hơn cho việc xác định nguyên tắc có đi có lại trong công nhận và cho thi hành bản án dân sự, thương mại của tòa án nước ngoài. Biên bản ghi nhớ nhấn mạnh: Khi xét xử yêu cầu công nhận và cho thi hành bản án, quyết định của tòa án nước ngoài, trước hết Tòa án nhân dân phải xem xét theo quy định Điều 289 Luật Tố tụng dân sự và Điều 542 Giải thích tư pháp về việc áp dụng Luật Tố tụng dân sự của Cộng hòa nhân dân Trung Hoa rằng liệu quốc gia nơi phán quyết được tuyên và Trung Quốc đã ký kết hoặc tham gia điều ước quốc tế hay chưa. Nếu có, điều ước quốc tế sẽ được ưu tiên áp dụng; nếu không, hoặc nếu có nhưng trong trường

³ Hội đồng quốc gia về quỹ an sinh xã hội Trung Quốc, Giải thích của Tòa án Nhân dân tối cao về áp dụng Luật Tố tụng Dân sự của Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa năm 2022, <http://www.ssf.gov.cn/portal/rootfiles/2022/05/31/1655612237313322-1655612237326712.pdf>.

hợp không có quy định liên quan thì xem xét trên cơ sở từng trường hợp cụ thể nhưng có thể kết luận rằng có mối quan hệ có đi có lại nếu theo luật của nước ngoài nơi có tòa án rằng: bản án dân sự, thương mại của Tòa án nhân dân xét xử có thể được Tòa án nước đó công nhận và cho thi hành và Biên bản ghi nhớ này còn hướng dẫn thêm cho các thẩm phán của tòa án Trung Quốc về việc áp dụng nguyên tắc có đi có lại rằng: Nếu Tòa án địa phương thụ lý đơn xét thấy có mối quan hệ có đi có lại giữa Trung Quốc và quốc gia đưa ra phán quyết thì cần báo cáo lên tòa án cấp trên, tức là tòa án nhân dân cấp cao nơi có tòa án địa phương đó để xác nhận trước khi chính thức đưa ra phán quyết dựa trên quan điểm này. Nếu Tòa án nhân dân cấp cao đồng ý với ý kiến đề xuất thì cần báo cáo thêm để Tòa án nhân dân tối cao xác nhận và sẽ đưa ra ý kiến cuối cùng về vấn đề này⁴.

Cụ thể, Biên bản này đã đưa ra những tiêu chí nhất định trong việc xác định nguyên tắc có đi có lại, nghĩa là đã chuyển biến từ việc xem xét nguyên tắc có đi có lại trên thực tế, xem xét có đi có lại giả định sang có đi có lại mang tính pháp lý, phù hợp với xu hướng hài hòa hóa quan hệ quốc tế. Biên bản hướng dẫn rằng: “*Khi Tòa án nhân dân xét xử các yêu cầu công nhận và cho thi hành bản án, quyết định của tòa án nước ngoài nếu đáp ứng một trong các trường hợp sau đây thì có thể xác định được sự tồn tại của quan hệ có đi có lại:*

(1) *Theo pháp luật của quốc gia nơi có tòa án, các bản án dân sự và thương mại do tòa án nhân dân xét xử có thể được tòa án nước đó công nhận và cho thi hành;*

(2) *Trường hợp đã đạt được sự hiểu biết hoặc đồng thuận về tính có đi có lại giữa các tòa án của Trung Quốc và quốc gia nước ngoài;*⁵

(3) *Quốc gia nơi có tòa án và quốc gia Trung Quốc đã có cam kết đối ứng thông qua đường ngoại giao và không có bằng chứng chứng minh rằng quốc gia nơi có tòa án đã từng từ chối công nhận và cho thi hành bản án, quyết định của tòa án Trung Quốc với lý do không có mối quan hệ có đi có lại.*

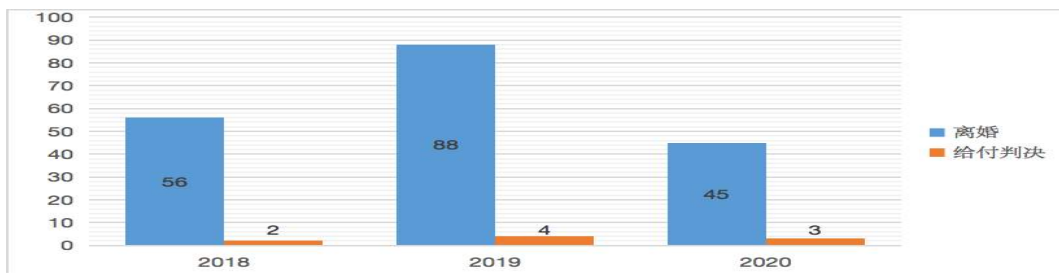
Tòa án nhân dân xem xét và xác định xem có mối quan hệ có đi có lại trong từng trường hợp cụ thể hay không”.

⁴ Tòa án nhân dân tối cao (2022), *Biên bản ghi nhớ về Hội nghị chuyên đề về xét xử hàng hải và thương mại có yếu tố nước ngoài của các tòa án ở Trung Quốc*, <https://cicc.court.gov.cn/html/1/218/62/409/2172.html>, truy cập ngày 12/11/2023.

⁵ Ví dụ như, Tòa án nhân dân tối cao Trung Quốc và Tòa án Tối cao Singapore đã ký kết *Biên bản hướng dẫn ghi nhận và thi hành phán quyết về tiền trong các vụ án thương mại* (MOG) vào năm 2018, xác nhận rằng các tòa án Trung Quốc có thể công nhận và thực thi các phán quyết của Singapore trên cơ sở có đi có lại. Nội dung này thể hiện sự hợp tác giữa các ngành tư pháp của hai quốc gia.

Cách thức áp dụng nguyên tắc có đi có lại: Tình hình thực tiễn công nhận và cho thi hành bản án, quyết định dân sự của tòa án Trung Quốc giai đoạn 2018-2020 như sau: Năm 2018 có 58 quyết định, 56 quyết định công nhận vụ án ly hôn nước ngoài và 2 quyết định công nhận và cho thi hành bản án về tài sản. Năm 2019 là 92 quyết định, Có 88 quyết định công nhận vụ án ly hôn, 4 quyết định công nhận và cho thi hành bản án tài sản. Năm 2020 tra cứu được 45 quyết định công nhận và thi hành bản án của tòa án nhân dân nước ngoài, trong đó có 42 quyết định công nhận bản án ly hôn của nước ngoài và 3 bản án về công nhận và cho thi hành bản án tài sản. Cụ thể như sau:

Hình 01: Số lượng bản án của tòa án nước ngoài được tòa án Trung Quốc công nhận và cho thi hành từ năm 2018 đến năm 2020



(Nguồn: Liu Jingdong, 2022⁶)

Bên cạnh đó, nếu chia theo việc áp dụng nguyên tắc dựa theo điều ước quốc tế và nguyên tắc có đi có lại (nghĩa là trường hợp không có điều ước quốc tế) thì tình hình giải quyết như sau tại tòa án Trung Quốc. Cụ thể:

Hình 02: Giải quyết các vụ việc về công nhận phán quyết nước ngoài không có điều ước quốc tế, cập nhật đến ngày 20/8/2023

Disposition of Cases on Recognition of Foreign Judgments
- China and Non-Treaty-Jurisdictions -

No.	State (Region)	Total Cases	China as the Requested State			China as the State of Origin				
			Total	Granted	Dismissed	Other	Total	Granted	Dismissed	Other
1	America (USA)	22	12	6	4	2	10	6	2	2
2	Australia	2	1	0	1	0	0	1	0	0
3	British Virgin Islands (BVI)	1	0	0	0	0	1	0	0	0
4	Canada	2	0	0	0	0	2	0	0	0
5	China	1	1	0	1	0	0	0	0	0
6	Germany	9	4	2	2	0	2	1	1	0
7	Japan	2	1	0	1	0	1	1	0	0
8	Japan	0	2	0	2	0	4	2	0	0
9	Korea	1	1	0	0	1	0	0	0	0
10	Malaysia	1	1	0	1	0	0	0	0	0
11	Myanmar	1	1	0	0	1	0	0	0	0
12	Netherlands	1	0	0	0	0	1	0	0	0
13	New Zealand	1	1	0	1	0	2	0	0	0
14	Singapore	6	0	4	1	0	1	1	0	0
15	South Korea	11	9	3	6	1	2	2	0	0
16	UK	2	2	1	1	0	2	0	0	2
	Total	75	41	16	20	5	34	20	6	2

Last updated: August 20, 2023. © China Justice Observer

(Nguồn: China Justice Observer, 2023⁷)

⁶ Liu Jingdong (2022), *Một nghiên cứu thực nghiệm về công nhận và thi hành các phán quyết có hiệu lực của tòa án nước ngoài ở Trung Quốc*, <https://law.ucass.edu.cn/info/1985/6502.htm>, truy cập ngày 11/11/2023

⁷ China Justice Observer (2023), *Cập nhật tháng 9 năm 2023: Danh sách các trường hợp Trung Quốc công nhận bản án nước ngoài*, <https://zh-cn.chinajusticeobserver.com/a/august-2023-update-list-of-china-s-cases-on-recognition-of-foreign-judgments>, truy cập ngày 12/11/2023.

So với thời gian trước đây, tòa án Trung Quốc đã mở rộng, cởi mở hơn trong việc công nhận và cho thi hành. Minh chứng là, trước đây, tòa án Trung Quốc đã từ chối công nhận và cho thi hành phán quyết của tòa án Nhật Bản vì giữa Trung Quốc và Nhật Bản không có mối quan hệ qua lại. Hay trường hợp hợp đồng cho thuê tài chính ở Frankfurt, Đức. Sau khi xem xét, tòa án Trung cấp Thượng Hải nhận thấy giữa Trung Quốc và Đức không có hiệp ước quốc tế cũng như mối quan hệ qua lại nên đã bác bỏ. Nghĩa là, tòa án Trung Quốc trước đây, áp dụng nguyên tắc có đi có lại luôn dựa vào tiêu chí xem xét trên thực tiễn liệu tòa án nước ngoài đã từng công nhận và cho thi hành phán quyết của tòa án Trung Quốc hay không? Tức là xem xét nguyên tắc này trên thực tế, nếu xét thấy có mối quan hệ qua lại thì tòa án sẽ công nhận và cho thi hành. Chẳng hạn như, vào năm 2016, Tòa án nhân dân Trung cấp Nam Kinh đã xác định rằng có mối quan hệ qua lại giữa Trung Quốc và Singapore dựa trên thực tế là tòa án Singapore đã công nhận và cho thi hành phán quyết của tòa án Trung Quốc vào năm 2014. Đó là vụ việc Tập đoàn Gore (Singapore) yêu cầu Tòa án nhân dân trung cấp Nam Kinh công nhận và cho thi hành bản án dân sự của tòa án cấp cao Singapore. Tòa án đã nhận định rằng, Trung Quốc và Singapore chưa ký kết hoặc cùng tham gia chung điều ước quốc tế. Tuy nhiên do tòa án cấp cao Singapore đã thi hành bản án dân sự của tòa án Trung Quốc nên theo nguyên tắc có đi có lại, tòa án Trung Quốc có thể công nhận và cho thi hành bản án dân sự của tòa án Singapore đáp ứng các yêu cầu⁸. Hoặc trường hợp khác, vào ngày 30 tháng 6 năm 2017, Tòa án nhân dân Trung cấp Vũ Hán đã công nhận và thi hành phán quyết do Tòa án Tối cao Los Angeles ban hành. Tòa án nhận định cho rằng Trung Quốc và Hoa Kỳ có mối quan hệ qua lại vì Tòa án của Hoa Kỳ trước đó đã công nhận và cho thi hành bản án dân sự của tòa án Trung Quốc. Hay một trường hợp cụ thể, ngày 6/11/2009, Yoon, cư dân Hàn Quốc, vay Choi 80 triệu won. Vì Yoon không trả được khoản vay nên Choi đã khởi kiện lên Tòa án quận ở Hàn Quốc. Ngày 20/7/2017, Tòa án quận ở Hàn Quốc đã ra phán quyết yêu cầu Yoon phải trả 80 triệu won và tiền lãi cho Choi. Vì nơi cư trú thường xuyên của Yoon ở Trung Quốc và tài sản chính của anh ta nằm trong lãnh thổ của Trung Quốc nên Choi đã nộp đơn lên Tòa án Nhân dân Trung cấp của Trung Quốc để công nhận và cho thi hành phán quyết trên do Tòa án Quận của Hàn Quốc ban hành. Tòa đã phán quyết rằng, bản án của Hàn Quốc liên

⁸ Wang Yahan (2017), *Nghiên cứu về công nhận và thi hành các phán quyết của tòa án nước ngoài dựa trên nguyên tắc có đi có lại - Từ góc nhìn của Vụ việc nhóm Gower Singapore, một trường hợp điển hình của Sáng kiến Vòng đai và Con đường*, Tạp chí của Đại học Soochow (Ấn bản pháp lý), Số 1, Tháng 3 năm 2017.

quan đến vụ án đã được tổng đạt theo quy định của Luật tố tụng dân sự Hàn Quốc và đã có hiệu lực pháp luật, hơn nữa việc công nhận và cho thi hành bản án không vi phạm các nguyên tắc cơ bản của pháp luật Trung Quốc hay chủ quyền, an ninh quốc gia và xã hội, lợi ích công cộng nên được công nhận và thi hành ở Trung Quốc. Tòa nêu trong phán quyết khẳng định rằng dựa trên cơ sở mối quan hệ qua lại, nếu tòa án Trung Quốc vẫn từ chối công nhận phán quyết của tòa án Hàn Quốc với lý do không có mối quan hệ qua lại với Hàn Quốc thì sẽ không còn tiếp tục duy trì mối quan hệ đôi bên cùng có lợi giữa hai nước. Dựa trên nguyên tắc có đi có lại, vụ án này công nhận và cho thi hành phán quyết của tòa án Hàn Quốc, tích cực duy trì mối quan hệ qua lại giữa Trung Quốc và Hàn Quốc, thúc đẩy việc công nhận các phán quyết giữa hai nước, có ý nghĩa quan trọng trong việc thúc đẩy kinh tế và thương mại, hợp tác, giao lưu giữa hai nước và tăng cường tham gia vào thị trường “Vành đai, Con đường”⁹.

Bên cạnh đó, việc phân bổ trách nhiệm chứng minh không rõ ràng. Thống kê về các phán quyết mẫu cho thấy 33,33% phán quyết mẫu không phản ánh việc đưa ra bằng chứng về “mối quan hệ qua lại” trong phần lập luận và quyết định của tòa án Trung Quốc; chỉ có 33,33% phán quyết mẫu nêu rõ người nộp đơn có bằng chứng được đưa ra để chứng minh rằng đã có tiền lệ tòa án nước ngoài công nhận và cho thi hành các phán quyết của Trung Quốc. Phán quyết mẫu nêu trên chưa phản ánh rõ ràng chủ thể là người phải chứng minh “mối quan hệ qua lại” và mức độ phân chia trách nhiệm¹⁰.

Như vậy, trước năm 2021, Luật tố tụng dân sự của Trung Quốc chỉ quy định nguyên tắc có đi có lại, nhưng không quy định cụ thể nội hàm của nguyên tắc này, cũng như không giải thích nguyên tắc có đi có lại trong các diễn giải tư pháp dẫn đến việc áp dụng nguyên tắc có đi có lại trong thực tiễn tư pháp gặp nhiều khó khăn. Điều quan trọng của thẩm phán tòa án Trung Quốc là phải tìm hiểu xem liệu các tòa án nước ngoài có tiền lệ thi hành các phán quyết của tòa án Trung Quốc hay không để xác định các mối quan hệ có đi có lại. Tuy nhiên, tương tự như những khó khăn gặp phải khi thực hiện nghĩa vụ xác định luật nước ngoài, thẩm phán tòa án Trung Quốc gặp khó khăn lớn hơn trong việc xác định tiền lệ nêu trên.

⁹ Tòa án thương mại quốc tế Trung Quốc (2022), *Vụ án điển hình thứ ba liên quan đến xây dựng “Vành đai, Con đường”*, <https://cicc.court.gov.cn/html/1/218/62/163/422/2177.html>, truy cập ngày 11/11/2023.

¹⁰ Tlđd 1.

Còn bây giờ, tòa án Trung Quốc không yêu cầu đương sự viện dẫn cho tòa án tiền lệ chứng minh tòa án Hàn Quốc đã công nhận và cho thi hành phán quyết của tòa án Trung Quốc, tòa án Trung Quốc đã chủ động tìm ra mối quan hệ qua lại giữa Trung Quốc và Hàn Quốc; không yêu cầu đương sự xuất trình bằng chứng chứng minh tòa án Singapore đã công nhận và cho thi hành phán quyết của tòa án Trung Quốc. Tòa án chỉ ra trong phán quyết rằng: Theo Luật tố tụng dân sự, các tòa án của nước ta có thể tiến hành theo nguyên tắc có đi có lại và có thể công nhận các bản án dân sự của Cộng hòa Singapore nếu đáp ứng các điều kiện. Hoặc trong vụ việc *Spar Shipping AS v Grand China Logistics (Group) 75 Co, Ltd*, Tòa án Trung Quốc đã lập luận rằng, việc sử dụng nguyên tắc có đi có lại không yêu cầu tòa án nước ngoài trước đó đã công nhận và thi hành phán quyết của Tòa án Trung Quốc. Điều này dường như là một sự khác biệt so với thông lệ tư pháp trước đây đòi hỏi phải có tiền lệ thực thi thực tế. Cụ thể, vào ngày 17 tháng 3 năm 2022, Tòa án Hàng hải Thượng Hải (SMC) đã đưa ra phán quyết mang tính bước ngoặt, công nhận phán quyết của tòa án Anh. Đây được cho là trường hợp đầu tiên phán quyết thương mại của tòa án Anh được công nhận và thi hành tại Trung Quốc đại lục¹¹.

Trong trường hợp này, hai vấn đề quan trọng đã được quyết định: (1) liệu đã tồn tại các hiệp ước tương trợ tư pháp hay bất kỳ tiền lệ nào trong đó tòa án Anh đã công nhận và cho thi hành các phán quyết của Trung Quốc hay chưa; và (2) nếu không, liệu các yêu cầu trong trường hợp này có thể được công nhận và cho thi hành trên cơ sở nguyên tắc có đi có lại hay không. Đối với vấn đề (1), Tòa án Hàng hải Thượng Hải cho rằng Trung Quốc và Vương quốc Anh chưa ký kết hoặc tham gia các điều ước quốc tế về công nhận và thi hành lẫn nhau các phán quyết dân sự và thương mại của tòa án nên cần áp dụng nguyên tắc có đi có lại. Đối với vấn đề (2), Tòa án Hàng hải Thượng Hải, ở một mức độ nhất định giải thích một cách sáng tạo “*nguyên tắc có đi có lại*”. Tòa án cho rằng Luật tố tụng dân sự, khi quy định nguyên tắc này, đã không hạn chế việc áp dụng nguyên tắc này bằng cách yêu cầu các tòa án nước ngoài có liên quan trước tiên phải công nhận và cho thi hành các bản án dân sự và thương mại của các tòa án Trung Quốc. Do đó, Tòa án xác định rằng có sự tương hỗ trong việc công nhận và thi hành các phán quyết dân sự và thương mại giữa Trung Quốc và nước ngoài nếu theo luật của tòa án nước ngoài có liên quan, các phán quyết dân sự và

¹¹ Zhe CHEN (2023), *Thông tin chi tiết về Phán quyết của Tòa án Hàng hải Thượng Hải Công nhận các phán quyết của Tòa án Anh*, <https://www.grandall.com.cn/en/ghsd/info.aspx?itemid=25639>, truy cập ngày 11/11/2023.

thương mại do tòa án Trung Quốc đưa ra có thể được công nhận và thi hành bởi các tòa án của quốc gia đó. Tòa án Hàng hải Thượng Hải còn phát hiện ra rằng mặc dù người nộp đơn không chứng minh được rằng các phán quyết do tòa án Trung Quốc đưa ra đã được tòa án Anh công nhận và cho thi hành, nhưng theo luật của Anh, sự tồn tại của các điều ước liên quan không phải là điều kiện tiên quyết cần thiết để công nhận và thi hành các phán quyết do tòa án nước ngoài thực hiện. Do đó, Tòa cho rằng các phán quyết dân sự và thương mại do tòa án Trung Quốc đưa ra có thể được tòa án Anh công nhận và cho thi hành. Tòa án Hàng hải Thượng Hải cũng lưu ý rằng bị đơn đã không chứng minh được rằng có bất kỳ trở ngại nào đối với việc công nhận và thi hành các phán quyết do tòa án Trung Quốc đưa ra. Cuối cùng, Tòa án Hàng hải Thượng Hải đã quyết định công nhận các phán quyết của Anh trên cơ sở nguyên tắc có đi có lại sau khi kết luận rằng không tìm thấy bất kỳ mâu thuẫn nào với các nguyên tắc cơ bản của luật pháp Trung Quốc cũng như vi phạm chủ quyền quốc gia, an ninh hoặc lợi ích công cộng của Trung Quốc¹². Phán quyết của Tòa án Hàng hải Thượng Hải, tuân thủ tinh thần của Biên bản trong việc áp dụng nguyên tắc có đi có lại, có ý nghĩa thực tiễn sâu sắc và ảnh hưởng rất lớn đến vấn đề công nhận và cho thi hành ở Trung Quốc.

Một trường hợp khác gần đây, vào tháng 3 năm 2023, Tòa án Nhân dân Trung cấp số 1 Bắc Kinh đã ra phán quyết công nhận phán quyết phá sản của người quản lý phá sản được chỉ định do một tòa án Quận ở Đức đưa ra dựa trên nguyên tắc có đi có lại. Tòa lập luận rằng, theo Luật Phá sản doanh nghiệp, tòa án Trung Quốc nên xem xét đơn xin công nhận phán quyết phá sản nước ngoài dựa trên các điều ước quốc tế giữa Trung Quốc và nước ngoài, hoặc trên nguyên tắc có đi có lại trong trường hợp không có điều ước quốc tế nào. Do không có điều ước quốc tế nào có liên quan giữa Trung Quốc và Đức, tòa án Trung Quốc nên xem xét đơn đăng ký dựa trên nguyên tắc có đi có lại. Tòa án Bắc Kinh cho rằng có mối quan hệ qua lại giữa Trung Quốc và Đức vì những lý do sau: Theo Điều 343 của Đạo luật Phá sản của Đức quy định rằng việc bắt đầu các thủ tục phá sản ở nước ngoài sẽ được công nhận. Theo đó, thủ tục phá sản do Trung Quốc khởi xướng có thể được công nhận ở Đức; Không có bằng chứng nào cho thấy Đức từ chối công nhận bất kỳ phán quyết phá sản nào của Trung Quốc. Vụ án này một lần nữa khẳng định tòa án Trung Quốc sử

¹² Tlđd 8.

dụng nguyên tắc có đi có lại về mặt pháp lý trong khi từ bỏ nguyên tắc có đi có lại trên thực tế¹³.

Tóm lại, trong 3 năm qua, không có bản án nào của tòa án nước ngoài bị tòa án Trung Quốc từ chối công nhận và cho thi hành vì nguyên tắc có đi có lại hoặc bảo lưu chính sách công. Có thể thấy rằng về mặt xem xét tư pháp để xác định có thi hành phán quyết của tòa án nước ngoài hay không, tòa án Trung Quốc đang áp dụng thông lệ quốc tế, và thái độ xét xử ngày càng cởi mở và bao trùm hơn¹⁴. Cho nên, với việc chuyển biến tích cực về nguyên tắc có đi có lại thực tế sang xem xét nguyên tắc có đi có lại pháp lý đã mở rộng phạm vi nguyên tắc có đi có lại, mở rộng việc công nhận và cho thi hành bản án, quyết định của tòa án nước ngoài tại Trung Quốc khi đáp ứng các điều kiện theo luật định. Và có thể kết luận rằng, các bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài có thể được công nhận và cho thi hành ở Trung Quốc với điều kiện đáp ứng một số điều kiện theo luật định.

3. Một số gợi mở cho Việt Nam về nguyên tắc có đi có lại trong công nhận và cho thi hành bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài

So sánh về áp dụng nguyên tắc có đi có lại trong công nhận và cho thi hành bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài giữa Trung Quốc và Việt Nam có điểm tương đồng và khác biệt theo các khía cạnh sau:

Văn bản hướng dẫn trong việc áp dụng nguyên tắc có đi có lại: Trung Quốc và Việt Nam đều chưa có văn bản dưới dạng quy phạm pháp luật bắt buộc hướng dẫn áp dụng nguyên tắc có đi có lại. Tuy nhiên, với biên bản hội nghị chuyên đề được ban hành vào năm 2022 của Tòa án nhân dân tối cao Trung Quốc đã có sự hướng dẫn cụ thể về việc áp dụng tạo sự thống nhất trong xét xử của tòa án. Trong khi đó, ở Việt Nam hiện nay, vẫn chưa có văn bản hướng dẫn cụ thể của cơ quan có thẩm quyền nên việc xem xét nguyên tắc có đi có lại chưa tạo sự thống nhất¹⁵.

¹³ Lin Haibin (2023), *Trung Quốc công nhận phán quyết phá sản khác của Đức vào năm 2023*, <https://zh-cn.chinajusticeobserver.com/a/china-recognizes-another-german-bankruptcy-judgment-in-2023>, truy cập ngày 12/11/2023.

¹⁴ Tlđđ 1.

¹⁵ Xem thêm Thực tiễn áp dụng nguyên tắc có đi có lại trong công nhận và cho thi hành bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài tại Việt Nam trong bài viết: Phạm Thị Hồng My, 2021, *Nguyên tắc có đi có lại trong công nhận và cho thi hành tại Việt Nam bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài*, Tạp chí Pháp luật và Phát triển, số 1+2/2021, tr.53-58.

Về cách thức áp dụng nguyên tắc có đi có lại: Cả Trung Quốc và Việt Nam trước đây đều áp dụng nguyên tắc có đi có lại thực tế và dần dần cùng với quá trình hội nhập, xu hướng hài hòa quốc tế, hai quốc gia đã chuyển sang vận dụng nguyên tắc có đi có lại pháp lý. Có đi có lại trên thực tế nghĩa là hai nước đã có tiền lệ công nhận hoặc cho thi hành phán quyết của tòa án nước kia; Có đi có lại về mặt pháp lý có nghĩa là hai nước công nhận và cho thi hành hợp pháp bản án của nước kia, và điều kiện để hai nước công nhận và cho thi hành bản án của tòa án nước ngoài là như nhau.

Về các trường hợp ngoại lệ áp dụng nguyên tắc có đi có lại: Pháp luật Việt Nam không có quy định trường hợp ngoại lệ áp dụng nguyên tắc có đi có lại ở vụ việc nào. Nhưng Trung Quốc có sự quy định cụ thể về vấn đề này. Minh chứng là, Điều 542 Giải thích tư pháp về việc áp dụng Luật Tố tụng dân sự của Cộng hòa nhân dân Trung Hoa vào năm 2014, và được sửa đổi năm 2022: trừ trường hợp đương sự nộp đơn yêu cầu tòa án nhân dân công nhận bản án ly hôn đã có hiệu lực pháp luật của tòa án nước ngoài.

Về nghĩa vụ chứng minh quan hệ có đi có lại: Cả Việt Nam và Trung Quốc đều không có quy định rõ ràng về vấn đề chứng minh có mối quan hệ có đi có lại bằng quy phạm pháp luật. Ở Trung Quốc theo truyền thống thì người được thi hành phải chịu hậu quả bất lợi nếu không chứng minh được. Nhưng hiện nay thì Tòa án đã không còn yêu cầu người được thi hành phải có nghĩa vụ chứng minh mà theo Biên bản hội nghị năm 2021 của Trung Quốc thì tòa án sẽ xem xét vấn đề nguyên tắc có đi có lại. Còn ở Việt Nam vấn đề này trên thực tế sẽ do cơ quan xét xử tự xem xét.

Về điều ước quốc tế đa phương về công nhận và cho thi hành bản án, quyết định của tòa án nước ngoài: Cả Việt Nam và Trung Quốc đều chưa trở thành thành viên chính thức của Công ước đa phương về công nhận và thi hành bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài mà chủ yếu là thành viên của điều ước song phương với một số quốc gia¹⁶. Do đó, nguyên tắc có đi có lại đã trở thành căn cứ được sử dụng phổ biến nhất để tòa án Việt Nam và tòa án Trung Quốc thụ lý các trường hợp công nhận và cho thi hành; và cũng không khó để nhận thấy rằng các quy định của pháp luật như nội hàm của nguyên tắc có đi

¹⁶ Cho đến ngày 1 tháng 11 năm 2023 thì thành viên của Công ước La Hay năm 2019 về công nhận và cho thi hành phán quyết nước ngoài trong lĩnh vực dân sự hoặc thương mại mới chỉ có 35 quốc gia ký kết, trong đó Việt Nam và Trung Quốc vẫn chưa ký kết Công ước này, xem tại: <https://www.hcch.net/en/instruments/conventions/status-table/?cid=137>.

có lại, nghĩa vụ chứng minh lại không được quy định dẫn đến hành nghề tư pháp lại không thể dựa vào quy phạm pháp luật đó được thống nhất.

Từ việc nghiên cứu nguyên tắc có đi có lại trong công nhận và cho thi hành bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài tại Trung Quốc, tác giả cho rằng đối với Việt Nam:

Thứ nhất, mặc dù nguyên tắc có đi có lại trên thực tế có những nhược điểm rõ ràng, nhưng xét đến điều kiện trong nước và tình hình bên ngoài của Việt Nam hiện nay thì chúng ta không nên bác bỏ hoàn toàn nguyên tắc này nhưng nên thay đổi phương pháp áp dụng để tận dụng tối đa nguyên tắc này.

Thứ hai, đối với Việt Nam để tạo sự áp dụng thống nhất và phù hợp với xu hướng thúc đẩy mối quan hệ quốc tế, rất cần ban hành văn bản hướng dẫn cụ thể về áp dụng nguyên tắc có đi có lại theo hướng:

(i) Xem xét các quy định điều kiện công nhận và cho thi hành như có vi phạm các nguyên tắc cơ bản của pháp luật, chủ quyền quốc gia hay không, điều kiện về thẩm quyền, thủ tục tố tụng...;

(ii) Tòa án chỉ áp dụng nguyên tắc có đi có lại để không công nhận bản án, quyết định dân sự của Tòa án nước ngoài khi có cơ sở căn cứ cho thấy Tòa án nước ngoài đã không công nhận bản án, quyết định dân sự của Tòa án Việt Nam dựa trên nguyên tắc này mà không dựa vào các điều kiện theo pháp luật nước ngoài về công nhận và cho thi hành;

(iii) Quy định rõ ràng hơn về trường hợp ngoại lệ của nguyên tắc có đi có lại (nếu có); về nghĩa vụ chứng minh của việc áp dụng nguyên tắc này;

(iv) Trong các trường hợp cụ thể, tòa án thụ lý đơn yêu cầu có thể làm văn bản gửi đề nghị Tòa án nhân dân tối cao cho ý kiến về việc áp dụng nguyên tắc có đi có lại.

Thứ ba, ngày 02/7/2019 tại Phiên Ngoại giao thứ 22, Hội nghị La Hay về tư pháp quốc tế đã thông qua Công ước La Hay năm 2019 về công nhận và cho thi hành phán quyết nước ngoài trong lĩnh vực dân sự hoặc thương mại. Công ước này có hiệu lực từ ngày 1 tháng 9 năm 2023. Công ước là văn kiện thứ 40 được Hội nghị này thông qua kể từ khi trở thành một tổ chức quốc tế thường trực. Uruguay đã ký và trở thành quốc gia đầu tiên ký kết Công ước mới này. Nội dung của Công ước quy định chung phán quyết được đưa ra bởi Tòa án của nước ký kết (nước xuất xứ) sẽ được công nhận và thi hành tại nước ký kết khác (nước được yêu cầu) theo quy định của chương này. Việc công nhận hoặc thi hành chỉ

có thể bị từ chối với lý do được quy định trong Công ước này. Nếu như việc công nhận và cho thi hành phán quyết trọng tài nước ngoài đã có một công ước đa phương đó là Công ước New York về công nhận và thi hành phán quyết trọng tài nước ngoài năm 1958 thì Công ước La Hay năm 2019 sẽ được xem như là một công ước dành cho phán quyết của Tòa án. Nhiều đối tác kinh tế với Việt Nam như Liên minh Châu Âu, Mỹ... đã ký kết Công ước này. Vì vậy, trong thời gian tới, tác giả kiến nghị, Việt Nam nên có sự xem xét đánh giá, thẩm định và tiến hành các thủ tục cần thiết để tham gia Công ước La Hay năm 2019, nhằm có một văn bản đa phương trong việc công nhận và cho thi hành phán quyết nước ngoài trong lĩnh vực dân sự hoặc thương mại.

4. Kết luận

Nguyên tắc có đi có lại trong công nhận và cho thi hành bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài được đa số các quốc gia ghi nhận áp dụng nhưng mỗi quốc gia sẽ có tiêu chí áp dụng khác nhau. Việc áp dụng nguyên tắc có đi có lại của Trung Quốc và Việt Nam đang hướng tới sự cởi mở hơn, thúc đẩy việc thi hành phán quyết của tòa án. Tuy nhiên, trong thời gian tới, rất cần thiết cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam ban hành văn bản hướng dẫn áp dụng nguyên tắc này.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ luật Tố tụng dân sự Việt Nam năm 2015.
2. Luật Tố tụng dân sự Trung Quốc năm 1991 được sửa đổi bổ sung năm 2007, 2012, 2017, 2021, 2023.
3. Phạm Thị Hồng My, *Nguyên tắc có đi có lại trong công nhận và cho thi hành tại Việt Nam bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài*, Tạp chí Pháp luật và Phát triển, số 1+2/2021.
4. China Justice Observer (2023), *Cập nhật tháng 9 năm 2023: Danh sách các trường hợp Trung Quốc công nhận bản án nước ngoài*, <https://zh-cn.chinajusticeobserver.com/a/august-2023-update-list-of-china-s-cases-on-recognition-of-foreign-judgments>, truy cập ngày 12/11/2023.
5. Hội đồng quốc gia về quỹ an sinh xã hội Trung Quốc, *Giải thích của Tòa án Nhân dân Tối cao về Áp dụng Luật Tố tụng Dân sự của Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa năm 2022*, <http://www.ssf.gov.cn/portal/rootfiles/2022/05/31/1655612237313322-1655612237326712.pdf>.

6. Liu Jingdong (2022), *Một nghiên cứu thực nghiệm về công nhận và thi hành các phán quyết có hiệu lực của tòa án nước ngoài ở Trung Quốc*, <https://law.ucass.edu.cn/info/1985/6502.htm>, truy cập ngày 11/11/2023.

7. Li Wenke (2022), *Đánh giá việc áp dụng nguyên tắc có đi có lại trong việc công nhận và thi hành các bản án dân sự và thương mại của tòa án nước ngoài trong bối cảnh “Sáng kiến Vành đai và Con đường”*, <https://www.chinalaw.org.cn/portal/article/index/id/31055.html>, truy cập ngày 11/11/2023.

8. Lin Haibin (2023), *Trung Quốc công nhận phán quyết phá sản khác của Đức vào năm 2023*, <https://zh-cn.chinajusticeobserver.com/a/china-recognizes-another-german-bankruptcy-judgment-in-2023>, truy cập ngày 12/11/2023.

9. Tòa án thương mại quốc tế Trung Quốc (2022), *Vụ án điển hình thứ ba liên quan đến xây dựng “Vành đai, Con đường”*, <https://cicc.court.gov.cn/html/1/218/62/163/422/2177.html>, truy cập ngày 11/11/2023.

10. Tòa án nhân dân tối cao (2022), *Biên bản Hội nghị chuyên đề Tòa án Quốc gia về Công tác xét xử hàng hải và thương mại liên quan đến nước ngoài*, <https://cicc.court.gov.cn/html/1/218/62/409/2172.html>, truy cập ngày 12/11/2023.

11. Zhe CHEN (2023), *Thông tin chi tiết về Phán quyết của Tòa án Hàng hải Thượng Hải Công nhận các phán quyết của Tòa án Anh*, <https://www.grandall.com.cn/en/ghsd/info.aspx?itemid=25639>, truy cập ngày 11/11/2023.

Wang Yahan (2017), *Nghiên cứu về công nhận và thi hành các phán quyết của tòa án nước ngoài dựa trên nguyên tắc có đi có lại - Từ góc nhìn của Vụ việc nhóm Gower Singapore, một trường hợp điển hình của Sáng kiến Vành đai và Con đường*, *Tạp chí của Đại học Soochow* (Ấn bản pháp lý), Số 1, Tháng 3 năm 2017.